TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN MAI SƠN** **TỈNH SƠN LA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Bản án số: 80/2024/HS-ST Ngày 03/5/2024	

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MAI SƠN, TỈNH SƠN LA

Tại điểm cầu trung tâm Trụ sở Toà án nhân dân huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La.

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Nguyễn Trung Kiên.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Cầm Bun Ly và bà Lò Lệ Thu.

- Thư ký phiên toà: Bà Lường Thị Vân Anh - Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mai Sơn tham gia phiên toà: Bà Nguyễn Thị Tâm - Kiểm sát viên.

Tại điểm cầu thành phần Cơ quan quản lý tạm giữ, tạm giam Công an huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La.

- Thư ký Toà án: Bà Nguyễn Thảo Nguyên

- Người tham gia tố tụng khác:

Cán bộ, chiến sĩ thuộc Cơ quan quản lý tạm giữ, tạm giam Công an huyện Mai Sơn: Ông Ngần Văn Chỏm, ông Nguyễn Đình Thảo.

Ngày 03 tháng 5 năm 2024, tại điểm cầu trung tâm trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La và điểm cầu thành phần Cơ quan quản lý tạm giữ, tạm giam Công an huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La xét xử trực tuyến sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 91/2024/TLST-HS ngày 22 tháng 4 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 81/2024/QĐXXST-HS ngày 22 tháng 4 năm 2024 đối với bị cáo:

Bùi Văn T, sinh ngày 10/8/1960, tại huyện P, tỉnh H; nơi cư trú: Tiểu khu 10, thị trấn H, huyện M, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Bùi Văn T và bà Nguyễn Thị H (đều đã chết); bị cáo chưa có vợ con; tiền án: Không; tiền sự: Ngày 21/8/2020 Toà án nhân dân huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời gian 24 tháng, chấp hành xong ngày 21/8/2022 (Chưa được xoá tiền sự); nhân thân: Ngày 18/9/2003 bị Tòa án nhân dân huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La xử phạt 24 tù tháng về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, bị cáo chấp hành xong hình phạt tù ngày 31/01/2005 (đã được xóa án tích). Ngày 22/11/2006 bị Tòa án nhân dân huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La xử phạt 30 tù tháng về tội Tàng trữ trái phép chất ma

túy, bị cáo chấp hành xong hình phạt tù ngày 26/12/2008 (đã được xóa án tích). Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 09/01/2024 đến nay. Tham gia phiên toà tại điểm cầu thành phần. Có mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Ông Nguyễn Duy M, sinh năm 1969, nơi cư trú: Tiểu khu 12, thị trấn H, huyện M, tỉnh Sơn La. Tham gia phiên toà tại điểm cầu trung tâm. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào hồi 12 giờ 20 phút ngày 09/01/2024, tổ công tác Công an huyện Mai Sơn làm nhiệm vụ tại khu vực bản 428, xã H, huyện M, tỉnh Sơn La, tiến hành kiểm tra chiếc xe máy BKS: 26K1-243.77 do Bùi Văn T điều khiển. Qua kiểm tra đã phát hiện Bùi Văn T đang có hành vi cất giấu trái phép chất ma túy. Vật chứng thu giữ 01 gói bằng nilon màu trắng tiếp theo là lớp giấy bạc bên trong chứa 02 gói đều gói bằng lớp giấy chứa chất bột nén màu trắng và 01 gói bằng lớp nilon màu xanh bên trong là lớp giấy bạc và lớp giấy chứa chất bột nén màu trắng. Bùi Văn T khai chất bột nén màu trắng là Heroine cất giữ nhằm mục đích để sử dụng.

Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, niêm phong vật chứng dẫn giải Bùi Văn T về Công an huyện Mai Sơn để điều tra làm rõ, tạm giữ của Bùi Văn T 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda wave, màu đen bạc, biển kiểm soát 26K1-243.77; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Xphone, kèm theo 01 sim điện thoại di động.

Ngày 09/01/2024, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Mai Sơn đã tiến hành mở niêm phong, xác định số lượng, khối lượng số ma túy thu giữ của Bùi Văn T, kết quả: Tổng khối lượng chất bột nén màu trắng trong 03 gói là 0,33 gam. Lấy toàn bộ 0,33 gam làm mẫu gửi giám định ký hiệu "M1" "M2" "M3". Cơ quan Công an huyện Mai Sơn ra quyết định trưng cầu giám định chất ma túy và loại ma túy.

Tại kết luận giám định số: 310 ngày 12/01/2024 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La, kết luận: Mẫu gửi giám định ký hiệu M1, M2, M3 là ma túy, loại chất Heroine; khối lượng của mẫu gửi giám định là M1= 0,10 gam, M2= 0,15 gam, M3= 0,08 gam; Tổng khối lượng ma túy thu giữ được là 0,33 gam, loại Heroine.

Quá trình điều tra Bùi Văn T khai nhận: Bản thân nghiện chất ma túy. Sáng ngày 09/01/2024 Thạch đi làm thuê tại bản N, xã H, huyện M. Đến khoảng 11 giờ 45 phút cùng ngày, T nảy sinh ý định tìm mua Heroine để sử dụng nên đã mượn chiếc xe mô tô hiệu Honda wave, biển kiểm soát 26K1-243.77 của Nguyễn Duy M, sinh năm 1969, nơi cư trú: Tiểu khu 12, thị trấn H, huyện M, tỉnh Sơn La nói đi có việc. Sau đó T điều khiển xe đến khu vực bản 428, xã H, huyện M để tìm mua ma túy. Khi T đi đến khu vực đường dân sinh thuộc bản 428, xã H, huyện M, T gặp và hỏi mua được 02 gói Heroine (gói thứ nhất gói bằng lớp nilon màu

trắng lớp tiếp theo là lớp giấy bạc bên trong chứa 02 gói đều gói bằng lớp giấy chứa Heroine; gói thứ hai gói bằng lớp nilon màu xanh bên trong là lớp giấy bạc và lớp giấy chứa Heroine) của một người đàn ông không quen biết với giá 250.000đ. Sau khi mua được Heroine T cầm ở tay trái rồi điều khiển xe máy đi về, trên đường đi về thì bị tổ công tác Công an huyện Mai Sơn phát hiện bắt quả tang cùng vật chứng.

Bản cáo trạng số: 42/CT-VKSMS ngày 22 tháng 4 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mai Sơn truy tố bị cáo Bùi Văn T về tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mai Sơn giữ nguyên quan điểm truy tố Bùi Văn T về tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý". Đề nghị Hội đồng xét xử:

1. Tuyên bố Bùi Văn T phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý". Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt Bùi Văn T từ 24 đến 30 tháng tù.

Không áp dụng hình phạt bổ sung - Phạt tiền đối với bị cáo.

2. Về vật chứng: Căn cứ khoản 2 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; khoản 1, điểm c khoản 2, khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu huỷ: 01 phong bì thư do Công an huyện Mai Sơn phát hành, đã được niêm phong dán kín, một mặt phong bì thư ghi chữ bên trong chứa: "vỏ phong bì niêm phong vật chứng ban đầu, mảnh nilon màu trắng, mảnh nilon màu xanh, các mảnh giấy bạc, các mảnh giấy gói ma túy ban đầu thuộc vụ Bùi Văn T có hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy xảy ra ngày 09/01/2024 tại xã H, huyện M, tỉnh Sơn La".

Trả lại cho bị cáo Bùi Văn T 01 điện thoại di động loại có bàn phím bấm nhãn hiệu Xphone, màu xám, kèm 01 sim, bị trầy xước, vỡ, đã qua sử dụng cũ.

Ghi nhận việc Cơ quan điều tra Công an huyện Mai Sơn đã trả lại cho ông Nguyễn Duy M 01 xe mô tô hiệu Honda wave, màu đen bạc, biển kiểm soát 26K1-243.77, số khung RLHJA3924NY169647, số máy JA39E2666580, xe đã qua sử dụng cũ.

3. Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa bị cáo nhất trí với cáo trạng và đề nghị của đại diện Viện kiểm sát.

Lời nói sau cùng của bị cáo xin được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Xét về hành vi, quyết định tố tụng: Cơ quan điều tra Công an huyện Mai Sơn, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Mai Sơn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người có quyền

lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tố tụng: Tại phiên toà người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Nguyễn Duy M vắng mặt, nhưng có đơn xin xét xử vắng mặt, việc vắng mặt của ông M không gây trở ngại cho việc giải quyết vụ án nên Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Nguyễn Duy M theo quy định tại Điều 292 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

[3] Về tình tiết định tội: Tại phiên toà bị cáo Bùi Văn T thừa nhận: Hồi 12 giờ 20 phút ngày 09/01/2024, Bùi Văn T đã thực hiện hành vi cất giữ trái phép 0,33 gam Heroine, với mục đích để sử dụng thì bị bắt quả tang cùng vật chứng.

Xét lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên toà hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với kết quả điều tra được chứng minh như sau: Biên bản bắt người phạm tội quả tang; Vật chứng thu giữ trong vụ án; Kết luận giám định và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Như vậy có đủ cơ sở kết luận: Hành vi của bị cáo Bùi Văn T đã phạm vào tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự

[4] Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách quản lý của Nhà nước về chất ma tuý, xâm phạm trật tự an toàn xã hội tại địa phương. Do vậy cần xem xét cân nhắc xử phạt bị cáo mức hình phạt phù hợp, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi thực hiện tội phạm của bị cáo. Việc cách ly bị cáo một thời gian là cần thiết, có như vậy mới có thể đảm bảo được điều kiện và thời gian để bị cáo cải tạo, giáo dục trở thành người tốt có ích cho gia đình và xã hội, đồng thời nhằm răn đe phòng ngừa giáo dục chung.

[5] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân:

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân xấu, là đối tượng nghiện chất ma túy. Ngày 21/8/2020 Toà án nhân dân huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời gian 24 tháng. Chấp hành xong ngày 21/8/2022 (Chưa được xoá tiền sự); Ngày 18/9/2003 bị Tòa án nhân dân huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La xử phạt 24 tù tháng về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, bị cáo chấp hành xong hình phạt tù ngày 31/01/2005, chấp hành xong án phí HSST ngày 07/9/2006 (đã được xóa án tích). Ngày 22/11/2006 bị Tòa án nhân dân huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La xử phạt 30 tù tháng về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, bị cáo chấp hành xong hình phạt tù ngày 26/12/2008, chấp hành xong án phí HSST ngày 24/01/2007 (đã được xóa án tích).

[6] Về hình phạt bổ sung: Quá trình điều tra và xét hỏi tại phiên tòa thấy rằng bị cáo không có tài sản nên không phạt bổ sung - phạt tiền đối với bị cáo theo quy định của khoản 5 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

[7] Về vật chứng: Căn cứ khoản 2 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; khoản 1, điểm c khoản 2, khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Đối với 01 phong bì thư do Công an huyện Mai Sơn phát hành, đã được niêm phong dán kín, một mặt phong bì thư ghi chữ bên trong chứa: "vỏ phong bì niêm phong vật chứng ban đầu, mảnh nilon màu trắng, mảnh nilon màu xanh, các mảnh giấy bạc, các mảnh giấy gói ma túy ban đầu thuộc vụ Bùi Văn T có hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy xảy ra ngày 09/01/2024 tại xã H, huyện M, tỉnh Sơn La", không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 điện thoại di động loại có bàn phím bấm nhãn hiệu Xphone, màu xám, kèm 01 sim, bị trầy xước, vỡ, đã qua sử dụng cũ (không kiểm tra chi tiết thông số kỹ thuật bên trong). Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa xác định là tài sản của bị cáo Bùi Văn T, không liên quan đến việc phạm tội. Do đó cần trả lại cho bị cáo Bùi Văn T.

Đối với 01 xe mô tô hiệu Honda wave, màu đen bạc, biển kiểm soát 26K1-243.77, số khung RLHJA3924NY169647, số máy JA39E2666580 (xe đã qua sử dụng cũ). Là tài sản hợp pháp của ông Nguyễn Duy M. Việc các bị cáo sử dụng xe làm phương tiện thực hiện tội phạm, ông Nguyễn Duy M không biết. Do đó ngày 30/01/2024 Cơ quan điều tra Công an huyện Mai Sơn đã trả lại cho ông Nguyễn Duy M là đúng quy định của Pháp luật, cần ghi nhận.

[8] Các vấn đề khác liên quan đến vụ án: Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho bị cáo như bị cáo khai. Quá trình điều tra không xác định được lai lịch, địa chỉ của người này do đó không có căn cứ để điều tra xử lý.

[9] Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của Pháp luật.

[10] Thời hạn tạm giam còn lại của bị cáo còn trên 45 ngày, nên Hội đồng xét xử không ra quyết định tạm giam đối với bị cáo.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố bị cáo Bùi Văn T phạm tội: "Tàng trữ trái phép chất ma tuý".

Xử phạt bị cáo Bùi Văn T 28 (Hai mươi tám) tháng tù. Thời hạn tù của bị cáo tính từ ngày 09/01/2024.

Không áp dụng hình phạt bổ sung - Phạt tiền đối với bị cáo.

2. Về vật chứng: Căn cứ khoản 2 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; khoản 1, điểm c khoản 2, khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu huỷ: 01 phong bì thư do Công an huyện Mai Sơn phát hành, đã được niêm phong dán kín, một mặt phong bì thư ghi chữ bên trong chứa: "vỏ phong bì niêm phong vật chứng ban đầu, mảnh nilon màu trắng, mảnh nilon màu

xanh, các mảnh giấy bạc, các mảnh giấy gói ma túy ban đầu thuộc vụ Bùi Văn T có hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy xảy ra ngày 09/01/2024 tại xã H, huyện M, tỉnh Sơn La".

Trả lại cho bị cáo Bùi Văn T 01 điện thoại di động loại có bàn phím bấm nhãn hiệu Xphone, màu xám, kèm 01 sim, bị trầy xước, vỡ, đã qua sử dụng cũ (không kiểm tra chi tiết thông số kỹ thuật bên trong).

Theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 02/5/2024 giữa Công an huyện Mai Sơn và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mai Sơn.

Ghi nhận việc Cơ quan điều tra Công an huyện Mai Sơn đã trả lại cho ông Nguyễn Duy M 01 xe mô tô hiệu Honda wave, màu đen bạc, biển kiểm soát 26K1-243.77, số khung RLHJA3924NY169647, số máy JA39E2666580 (xe đã qua sử dụng cũ).

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo Bùi Văn T phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, ngày 03/5/2024.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Sơn La;
- Sở tư pháp tỉnh Sơn La;
- VKSND tỉnh Sơn La;
- VKSND huyện Mai Sơn;
- Công an huyện Mai Sơn;
- THAHS;
- Trại giam;
- Chi cục THA dân sự huyện Mai Sơn;
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu: Hồ sơ, án văn.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Nguyễn Trung Kiên